

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
XỔ SỔ KIẾN THIẾT QUẢNG NAM  
MST: 4000100770

Số: 251/BC-XSQNa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 26 tháng 6 năm 2024

**Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2023**

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo  
Bảng số 1.

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN  
ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

| TT | Số văn bản     | Ngày      | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                                                                                                                                                        |
|----|----------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 298/QĐ-UBND    | 17/2/2023 | Ban hành chương trình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Quảng Nam năm 2023                                                                                                                                                       |
| 2  | 1583/KH-UBND   | 21/3/2023 | Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát thanh tra, nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023 |
| 3  | 3124/UBND-KTTH | 23/5/2023 | Giới thiệu và triển khai Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/04/2023                                                                                                                                                                         |

|    |                |            |                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|----------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4  | 1194/QĐ-UBND   | 12/6/2023  | Bổ sung Tổ giúp việc của Hội đồng Giám sát xổ số tỉnh Quảng Nam                                                                                                                                                                            |
| 5  | 58/QĐ-BCĐ      | 12/6/2023  | Kiện toàn Ban giám sát xổ số Khu vực Điện Bàn                                                                                                                                                                                              |
| 6  | 4320/KH-UBND   | 05/7/2023  | Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí |
| 7  | 1685/QĐ-UBND   | 10/8/2023  | Xếp loại doanh nghiệp năm 2022 của các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% Vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý                                                                                                                       |
| 8  | 5686/UBND-KTTH | 24/8/2023  | Về việc kế hoạch tài chính; giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại năm 2024 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Nam                                                                                                                      |
| 9  | 6949/KH-UBND   | 11/10/2023 | Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023                                                                                                            |
| 10 | 7666/UBND-KTTH | 09/11/2023 | Thực hiện quy định pháp luật về kinh doanh xổ số                                                                                                                                                                                           |
| 11 | 8132/UBND-NCKS | 23/11/2023 | Tăng cường các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                         |
| 12 | 381/TB-UBND    | 08/12/2023 | Thông báo về việc nghỉ hưu (ông Lê Văn Mua)                                                                                                                                                                                                |
| 13 | 8980/KH-UBND   | 25/12/2023 | Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả giám sát, kiểm tra, thanh                                                                                                                                                |

|    |              |            |                                                                                                                                                                   |
|----|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              |            | tra nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong doanh nghiệp nhà nước” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024 |
| 14 | 2862/QĐ-UBND | 28/12/2023 | Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam                                        |
| 15 | 9122/KH-UBND | 28/12/2023 | Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam                                                                                   |

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên            | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm nghề nghiệp | Các vị trí quản lý đã nắm giữ                                                      |
|----|----------------------|----------|---------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Nguyễn Thị Thu Sương | 1975     | Thạc sỹ             | Quản lý doanh nghiệp    | - Kiểm soát viên;<br>- Phó Giám đốc;<br>- Giám đốc Công ty;<br>- Chủ tịch Công ty. |
| 2  | Nguyễn Phúc          | 1972     | Đại học             | Quản lý doanh nghiệp    | - Phó trưởng phòng QLDN Sở TC;<br>- Phó Giám đốc;<br>- Giám đốc.                   |
| 3  | Lê Văn Mua           | 1963     | Đại học             | Quản lý doanh nghiệp    | - Phó trưởng phòng                                                                 |



|   |                   |      |         |                      |                                                                 |
|---|-------------------|------|---------|----------------------|-----------------------------------------------------------------|
|   |                   |      |         | ng nghiệp            | HCSN Sở Tài chính;<br>- Kiểm soát viên.                         |
| 4 | Lê Trung Vũ       | 1974 | Đại học | Quản lý doanh nghiệp | - Trưởng Chi nhánh;<br>- Phó Giám đốc.                          |
| 5 | Đoàn Văn Bình     | 1976 | Thạc sỹ | Quản lý doanh nghiệp | - Trưởng VP đại diện;<br>- Kế toán trưởng;<br>- Phó Giám đốc.   |
| 6 | Võ Như Đào        | 1981 | Thạc sỹ | Quản lý doanh nghiệp | - Trưởng VP đại diện;<br>- Phó Giám đốc.                        |
| 7 | Nguyễn Quốc Cường | 1991 | Đại học | Quản lý doanh nghiệp | - Phó phòng TC-KT;<br>- Phụ trách Kế toán;<br>- Kế toán trưởng. |

## 2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

### BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đvt: triệu đồng.

| TT | Họ và tên            | Chức vụ      | Mức lương | Hệ số | Tiền lương/năm | Tiền thưởng, thu nhập khác |
|----|----------------------|--------------|-----------|-------|----------------|----------------------------|
| 1  | Nguyễn Thị Thu Sương | Chủ tịch     | 25        | 6,31  | 573            | 58                         |
| 2  | Nguyễn Phúc          | Giám đốc     | 24        | 5,98  | 551            | 56                         |
| 3  | Lê Văn Mua           | KSV          | 21        | 5,65  | 482            | 49                         |
| 4  | Lê Trung Vũ          | Phó Giám đốc | 21        | 5,65  | 482            | 49                         |
| 5  | Đoàn Văn Bình        | Phó Giám đốc | 21        | 5,32  | 482            | 49                         |

|   |                   |                |    |      |     |    |
|---|-------------------|----------------|----|------|-----|----|
| 6 | Võ Như Đào        | Phó Giám đốc   | 21 | 5,32 | 482 | 49 |
| 7 | Nguyễn Quốc Cường | Kế toán trưởng | 19 | 4,99 | 436 | 44 |

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

| TT | Số văn bản   | Ngày       | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                                                             |
|----|--------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 04/QĐ-XSQNa  | 21/2/2023  | Thành lập Hội đồng tiêu huỷ vé xổ số không tiêu thụ hết sau khi mở thưởng; Vé xổ số trúng thưởng hết hạn lưu trữ |
| 2  | 30/QĐ-XSQNa  | 17/4/2023  | Đánh giá xếp loại lao động quý 1 năm 2023                                                                        |
| 3  | 47/QĐ-XSQNa  | 25/5/2023  | Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2023                                                                     |
| 4  | 61/QĐ-XSQNa  | 12/7/2023  | Đánh giá xếp loại lao động quý 2 năm 2023                                                                        |
| 5  | 75/QĐ-XSQNa  | 23/8/2023  | Quyết định Ban hành Nội quy lao động                                                                             |
|    | 81/QĐ-XSQNa  | 14/9/2023  | Ban hành Quy chế quy định định mức một số khoản chi phí trong Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Nam        |
| 7  | 96/QĐ-XSQNa  | 16/10/2023 | Đánh giá xếp loại lao động quý 3 năm 2023                                                                        |
| 8  | 98/QĐ-XSQNa  | 01/11/2023 | Công nhận giải pháp, sáng kiến năm 2023                                                                          |
| 9  | 100/QĐ-XSQNa | 09/11/2023 | Đánh giá xếp loại lao động quý 4 năm 2023                                                                        |
| 10 | 103/QĐ-XSQNa | 27/11/2023 | Đánh giá xếp loại lao động năm 2023                                                                              |
| 11 | 113/QĐ-XSQNa | 28/12/2023 | Công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng và đề nghị khen thưởng năm 2023                                         |

**III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.



**BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

| TT | Họ và tên  | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Tỷ lệ tham dự họp |
|----|------------|----------|---------------------|---------|--------------------------------|-------------------|
| 1  | Lê Văn Mua | 1963     | Đại học             | KSV     | 15/5/2020                      | 100%              |

**2. Các báo cáo của KSV**

| TT | Số văn bản  | Ngày       | Nội dung<br>(nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)                   |
|----|-------------|------------|------------------------------------------------------------------------|
| 1  | 20/BC-KSV   | 17/1/2023  | Tình hình thực hiện nhiệm vụ trong quý IV năm 2022 của KSV             |
| 2  | 28/BC-KSV   | 02/2/2023  | Tình hình thực hiện nhiệm vụ của KSV năm 2022                          |
| 3  | 29/CV-KSV   | 02/2/2023  | Góp ý dự thảo kế hoạch công tác năm 2023 của KSV                       |
| 4  | 04/TTr-KSV  | 07/2/2023  | Thẩm định phê duyệt kế hoạch công tác năm 2023 của KSV                 |
| 5  | 41/BC-XSKT  | 09/2/2023  | Báo cáo thẩm định về BCTC năm 2022 của Công ty TNHH MTV XSKT Quảng Nam |
| 6  | 70/BC-XSKT  | 24/2/2023  | Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện NQL năm 2022                |
| 7  | 71/BC-XSKT  | 24/2/2023  | Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện NLĐ năm 2022                |
| 8  | 126/BC-XSKT | 04/04/2023 | Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch NQL năm 2023                 |
| 9  | 127/BC-XSKT | 04/04/2023 | Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch NLĐ năm 2023                 |
| 10 | 157/BC-KSV  | 24/04/2023 | Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I năm 2023                            |

|    |            |            |                                                            |
|----|------------|------------|------------------------------------------------------------|
|    |            |            | của KSV                                                    |
| 11 | 275/BC-KSV | 21/07/2023 | Tình hình thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2023 của KSV |
| 12 | 16/TTr-KSV | 16/08/2023 | Đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm của KSV              |
| 13 | 371/BC-KSV | 20/10/2023 | Tình hình thực hiện nhiệm vụ quý II năm 2023 của KSV       |

#### IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có):

Không có.

#### V. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 62 người;
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 247 triệu đồng;
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 21 triệu đồng.

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Nam kính báo cáo./.

#### Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT (thay b/c);
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở Tài chính (thay b/c);
- NQL, KSV Công ty;
- Website Công ty (công bố thông tin);
- Lưu: VT; TC-KT



CHỦ TỊCH CÔNG TY

Nguyễn Thị Thu Sương